

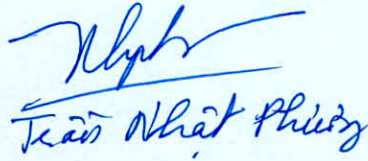
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

KHOA Y DƯỢC

Đề thi: Đề 1: Đề 2: Mã đề:
Môn thi: Phương pháp nghiên cứu khoa học sức khoẻ
Khóa/Lớp: K24Y - XN - Học kỳ: **1** - Năm học: **2020-2021**
Thời gian thi: 75 phút
Hình thức thi: Thi viết
Được sử dụng tài liệu - Không sử dụng tài liệu

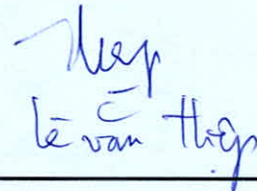
Người biên soạn đề

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt

(Ký và ghi rõ họ tên)



ĐÁP ÁN ĐỀ THI SỐ 1 LẦN 2

Trong tình hình dịch bệnh thường xuyên tái diễn gây ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động giảng dạy và học tập, kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn thách thức. Khi theo dấu các nguồn lây nhiễm, đa số các nguồn này là do một số người dân chưa ý thức rõ hoặc không thực hiện khai báo y tế.

Anh/ Chị hãy thực hiện một đề tài nghiên cứu về vấn đề này và viết tóm tắt đề cương nghiên cứu để góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng trong công tác phòng ngừa dịch bệnh.

Đáp án:

Nội dung đề cương nghiên cứu:

1. Đặt vấn đề: Sinh viên trình bày được: **(2,0 đ)**

- Lý do chọn đề tài nghiên cứu: Nêu được các vấn đề tồn tại/ mới/ sự cần thiết để thực hiện nghiên cứu (0,75 đ).
- Tên đề tài: Ngắn gọn, nói lên đầy đủ vấn đề cần nghiên cứu (0,25)
- Mục tiêu và phạm vi nghiên cứu: Mục tiêu chung và cụ thể để trả lời câu hỏi nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu của đề tài (0,5 đ).
- Ý nghĩa khoa học và tính thực tiễn của đề tài nghiên cứu: Nêu được tính khoa học và/ hoặc thực tiễn của nghiên cứu (0,5 đ).

2. Tổng quan: **(1,5 đ)**


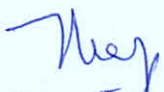
Tóm tắt để giới thiệu chung về nghiên cứu thông qua các nghiên cứu có liên quan đến đề tài nghiên cứu, cho biết tại sao cần nghiên cứu vấn đề mà Anh/ Chị quan tâm.

- Giới thiệu chung về vấn đề nghiên cứu (0,5 đ).
 - Các công trình nghiên cứu đã công bố có liên quan đến đề tài nghiên cứu, nêu bật được những vấn đề cần nghiên cứu (1,0 đ).
3. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: **(1,0 đ)**
- Đối tượng nghiên cứu cụ thể (có yếu tố loại trừ) (0,25 đ)
 - Thiết kế nghiên cứu (0,25 đ)
 - Các phương pháp áp dụng trong nghiên cứu (thu thập và đánh giá dữ liệu, xử lý số liệu, sơ đồ khung nghiên cứu (0,5 đ).
4. Cỡ mẫu nghiên cứu: Tính toán được cỡ mẫu nghiên cứu (vận dụng từ các nghiên cứu đã công bố hoặc dự tính độ tin cậy để tính toán được cỡ mẫu) **(0,5 đ)**.
5. Phương pháp chọn mẫu: Nêu được cách chọn mẫu phù hợp cho nghiên cứu **(0,5 đ)**.
6. Phương pháp thu thập và đánh giá số liệu (không cần ghi phần câu hỏi khảo sát) **(0,5 đ)**
7. Phương pháp xử lý và phân tích số liệu: nêu được các công cụ sử dụng trong phân tích dữ liệu như excell, các phần mềm xử lý số liệu...**(0,5 đ)**
8. Dự kiến kết quả đạt được: Từ kết quả dự kiến thu nhận được, sắp xếp các nội dung đạt được dự kiến theo từng mục tiêu của đề tài **(1,5 đ)**
9. Tài liệu tham khảo: Liệt kê được ít nhất 3 tài liệu tham khảo theo đúng quy cách, quy định của Bộ GDĐT **(1,0 đ)**.
10. Phần hình thức trình bày: trình bày đầy đủ các ND có phân tích, sạch sẽ, dễ đọc, dễ hiểu. **(1,0 đ)**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

KHOA Y DƯỢC

Đề thi: Đề 1: Đề 2: Mã đề:
Môn thi: Phương pháp nghiên cứu khoa học sức khoẻ
Khóa/Lớp: K24Y – XN - Học kỳ: 1 - Năm học: 2020-2021
Thời gian thi: 75 phút
Hình thức thi: Thi viết
Được sử dụng tài liệu - Không sử dụng tài liệu

| |
|--|
| Người biên soạn đề (Ký và ghi rõ họ tên)  Nguyễn Nhật Phương |
| Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt (Ký và ghi rõ họ tên)  Nguyễn Văn Hiệp |

ĐÁP ÁN ĐỀ THI SỐ 2 LẦN 2

Tình hình nhiễm khuẩn bệnh viện gây nên nhiều hệ lụy cho hệ thống y tế cơ sở. Theo nhiều nghiên cứu, một trong những nguyên nhân được đề cập đến là kiến thức và thực hành của các bộ y tế trong quá trình điều trị. SV ngành sức khoẻ là một trong những đội ngũ kế cận trong công tác y tế, do vậy kiến thức và thực hành kiểm soát nhiễm khuẩn phải được chú trọng trong giảng dạy tại giảng đường đại học.

Anh/ Chị hãy đề xuất một nghiên cứu khảo sát và trình bày đề cương một bài báo khoa học về vấn đề này nhằm làm rõ thêm về một số đỗi63m cần cải thiện trong học tập và giảng dạy của sinh viên khối ngành sức khoẻ để nâng cao năng lực cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Đáp án:

Nội dung đề cương nghiên cứu:

1. Đặt vấn đề: Sinh viên trình bày được: **(2,0 đ)**

- Lý do chọn đề tài nghiên cứu: Nêu được các vấn đề tồn tại/ mới/ sự cần thiết để thực hiện nghiên cứu (0,75 đ).
- Tên đề tài: Ngắn gọn, nói lên đầy đủ vấn đề cần nghiên cứu (0,25)
- Mục tiêu và phạm vi nghiên cứu: Mục tiêu chung và cụ thể để trả lời câu hỏi nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu của đề tài (0,5 đ).
- Ý nghĩa khoa học và tính thực tiễn của đề tài nghiên cứu: Nêu được tính khoa học và/ hoặc thực tiễn của nghiên cứu (0,5 đ).

2. Tổng quan: **(1,5 đ)**

Tóm tắt để giới thiệu chung về nghiên cứu thông qua các nghiên cứu có liên quan đến đề tài nghiên cứu, cho biết tại sao cần nghiên cứu vấn đề mà Anh/ Chị quan tâm.

- Giới thiệu chung về vấn đề nghiên cứu (0,5 đ).
- Các công trình nghiên cứu đã công bố có liên quan đến đề tài nghiên cứu, nêu bật được những vấn đề cần nghiên cứu (1,0 đ).

3. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: **(1,0 đ)**

- Đối tượng nghiên cứu cụ thể (có yếu tố loại trừ) (0,25 đ)
- Thiết kế nghiên cứu (0,25 đ)
- Các phương pháp áp dụng trong nghiên cứu (thu thập và đánh giá dữ liệu, xử lý số liệu, sơ đồ khung nghiên cứu (0,5 đ).

4. Cỡ mẫu nghiên cứu: Tính toán được cỡ mẫu nghiên cứu (vận dụng từ các nghiên cứu đã công bố hoặc dự tính độ tin cậy để tính toán được cỡ mẫu) **(0,5 đ)**.

5. Phương pháp chọn mẫu: Nêu được cách chọn mẫu phù hợp cho nghiên cứu **(0,5 đ)**.

6. Phương pháp thu thập và đánh giá số liệu (không cần ghi phần câu hỏi khảo sát) **(0,5 đ)**

7. Phương pháp xử lý và phân tích số liệu: nêu được các công cụ sử dụng trong phân tích dữ liệu như excell, các phần mềm xử lý số liệu...**(0,5 đ)**

8. Dự kiến kết quả đạt được: Từ kết quả dự kiến thu nhận được, sắp xếp các nội dung đạt được dự kiến theo từng mục tiêu của đề tài **(1,5 đ)**

9. Tài liệu tham khảo: Liệt kê được ít nhất 3 tài liệu tham khảo theo đúng quy cách, quy định của Bộ GDĐT **(1,0 đ)**.

10. Phần hình thức trình bày: trình bày đầy đủ các ND có phân tích, sạch sẽ, dễ đọc, dễ hiểu. **(1,0 đ)**